

Số: 164/2017/QĐST-HNGĐ

TP.Ninh Bình, ngày 26 tháng 10 năm 2017.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành, ngày 18 tháng 10 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2017/TLST- HNGĐ, ngày 16 tháng 06 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Đường S, phố Th, phường Th, thành phố B, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Phong S, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Đường S, phố Th, phường Th, thành phố B, tỉnh Ninh Bình.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

\* Cháu: Nguyễn Hoàng Gi, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Đường S, phố Th, phường Th, thành phố B, tỉnh Ninh Bình.

\* Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: Phố V, quận K, Hà Nội.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Các đương sự tự thoả thuận phân chia tài sản, công nợ và đề nghị Tòa án ghi nhận như sau.**

**2.1. Bà Nguyễn Thị H được quyền:**

\* Sở hữu, sử dụng tài sản của ông Nguyễn Phong S và bà Nguyễn Thị H trị giá tổng tài sản là 1.000.000.000đồng (Một tỷ đồng), gồm:

- Quyền sở hữu nhà ở xây kiên cố 2 tầng bê tông cốt thép, tầng ba xây gạch lập mái tôn, trần nhựa, diện tích xây dựng 65,3m<sup>2</sup>.

- Quyền sử dụng diện tích đất ở 65,3m<sup>2</sup> (Nhà gắn liền với đất); Phía bắc giáp công rãnh thoát nước rộng 5,8m, phía đông giáp thửa đất số 90 có tổng chiều dài 11,4m, phía tây giáp thửa đất 88 có chiều dài 11,4m, phía nam giáp đường rộng 5,7m (có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ0382755 do UBND thành phố Ninh Bình cấp ngày 31/12/2004).

\* Tự mình làm các thủ tục sang tên chuyển quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất đối với khối tài sản trên.

**2.2.** Bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ: Trả khoản nợ của ông Nguyễn Phong S, bà Nguyễn Thị H tại Ngân hàng TMCP Đ, gồm:

- Trả số tiền vay gốc: 690.000.000đồng (Sáu trăm chín mươi triệu đồng).
- Trả tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 50455/17/1286269/HĐTD ngày 15/5/2017.

- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo hợp đồng tín dụng số 50455/17/1286269/ HĐTD, ngày 15/05/2017 và Hợp đồng thế chấp bất động sản số 50034/ 15/1286269/ HĐBĐ, được ký kết giữa ông Nguyễn Phong S, bà Nguyễn Thị H, cháu Nguyễn Hoàng Gi với Ngân hàng TMCP Đ.

**2.3.** Về việc phân chia trị giá tài sản còn lại: Ông Nguyễn Phong S, bà Nguyễn Thị H mỗi người được hưởng  $\frac{1}{2}$  giá trị tài sản còn lại là 155.000.000đồng (Một trăm năm mươi lăm triệu đồng). Bà Nguyễn Thị H được quyền chiếm hữu, sử dụng trị giá tài sản của ông Nguyễn Phong S được hưởng là 155.000.000đồng (Một trăm năm mươi lăm triệu đồng) để dùng vào việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của ông Nguyễn Phong S và bà Nguyễn Thị H.

**3.** Trả lại cho bà Nguyễn Thị H 12.000.000đồng (Mười hai triệu đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000529, ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Anh Tuấn**